

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH DANH MỤC KỸ THUẬT

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế về Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 21/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế về việc sửa đổi bổ sung Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh ban hành kèm theo Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế về Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Công văn số 127/KCB-HN ngày 21/02/2014 của Cục Quản lý Khám chữa bệnh - Bộ Y tế về việc Giám đốc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thẩm định danh mục kỹ thuật đối với các bệnh viện tư nhân trên địa bàn;

Căn cứ Quyết định số 1711/QĐ-SYT ngày 15/10/2020 của Sở Y tế về việc kiện toàn Hội đồng chuyên môn để thẩm định điều kiện thực hiện các dịch vụ kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Hôm nay ngày 18 tháng 12 năm 2021 tại Bệnh viện đa khoa Hòa Bình, Hội đồng chuyên môn để thẩm định điều kiện thực hiện các dịch vụ kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Sở Y tế Bình Định tiến hành thẩm định điều kiện thực hiện các dịch vụ kỹ thuật đề nghị phê duyệt bổ sung trong khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình.

I. Thành phần Hội đồng chuyên môn:

1. Chủ tịch: Ông Lê Quang Hùng, Giám đốc Sở Y tế.

2. Thư ký: Bà Nguyễn Thị Trang, Chuyên viên phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế.

3. Thành viên:

- Ông Lê Phước Nin, Giám đốc Bệnh viện Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng.

- Ông Đỗ Trí Đức, Trưởng phòng phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế.

- Ông Huỳnh Lê Anh Vũ, Trưởng khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện đa khoa tỉnh.

- Bà Trần Thị Minh Thắm, Phó Trưởng khoa phụ trách khoa VLTL - PHCN, Bệnh viện đa khoa tỉnh.

- Ông Nguyễn Quốc Kha, Phó Trưởng khoa Ngoại tổng hợp, Bệnh viện đa khoa tỉnh.



II. Thành phần Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình:

1. Bà Trần Thị Thu, Giám đốc.
2. Ông Hà Văn Hùng, Phó Giám đốc.
3. Ông Trần An Định, Phó Giám đốc.
4. Các bác sĩ, kỹ thuật viên,... có liên quan.

III. Kết quả thẩm định:

Sau khi tiến hành kiểm tra hồ sơ, nhân sự, trang thiết bị và khảo sát thực tế tại các khoa, phòng của Bệnh viện đa khoa Hòa Bình, Hội đồng chuyên môn của Sở Y tế và bệnh viện thống nhất kết quả Danh mục đề nghị Bộ Y tế phê duyệt gồm 88 kỹ thuật, trong đó có 13 kỹ thuật vượt tuyển và 75 kỹ thuật đúng tuyển (Phụ lục kèm theo).

Biên bản thẩm định được lập thành 03 bản, gửi Bộ Y tế 01 bản để báo cáo, Sở Y tế Bình Định 01 bản, Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình 01 bản./.



GIAM ĐỐC ĐƠN VỊ

Trần Thị Thu



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Lê Quang Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

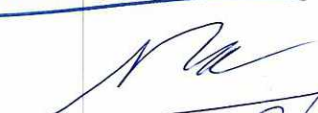

Đ. Phan Đức


Lê Phước Ninh


Nguyễn Thị Hoàng


Huỳnh Lê A. Vũ


Trần Thị Kiều Phấn


Nguyễn Quốc Khoa

Phụ lục 1

DANH MỤC KỸ THUẬT ĐÚNG TUYỂN

TT	Thông tư	Danh mục kỹ thuật
	TT 43	
		VIII. Y HỌC CỔ TRUYỀN
		E. ĐIỆN CHÂM
1	279.	Điện châm điều trị huyết áp thấp
2	280.	Điện châm điều trị thiếu năng tuần hoàn não mạn tính
3	285.	Điện châm điều trị phục hồi chức năng cho trẻ bại liệt
4	289.	Điện châm điều trị phục hồi chức năng vận động ở trẻ bại não
5	292.	Điện châm điều trị rối loạn tiểu tiện
6	293.	Điện châm điều trị bí đái cơ năng
7	296.	Điện châm điều trị liệt tứ chi do chấn thương cột sống
8	298.	Điện châm điều trị hội chứng ngoại tháp
9	299.	Điện châm điều trị khàn tiếng
10	302.	Điện châm điều trị chắp lẹo
11	306.	Điện châm điều trị lác cơ năng
12	312.	Điện châm điều trị đau răng
13	315.	Điện châm điều trị giảm khứu giác
14	318.	Điện châm điều trị giảm đau do ung thư
		G. THUYẾT CHÂM
15	329.	Thuyết châm điều trị béo phì
16	331.	Thuyết châm điều trị hội chứng dạ dày tá tràng
17	335.	Thuyết châm điều trị mày đay
18	336.	Thuyết châm điều trị bệnh viêm mũi dị ứng
19	339.	Thuyết châm điều trị giảm thính lực
20	344.	Thuyết châm điều trị phục hồi chức năng vận động ở trẻ bại não
21	348.	Thuyết châm điều trị thống kinh

Đoàn
MM

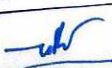
mm
Ch
TK
ch

22	349.	Thủy châm điều trị rối loạn kinh nguyệt
23	350.	Thủy châm điều trị đái dầm
24	353.	Thủy châm điều trị hen phế quản
25	354.	Thủy châm điều trị huyết áp thấp
26	355.	Thủy châm điều trị thiếu năng tuần hoàn não mạn tính
27	362.	Thủy châm điều trị hội chứng ngoại tháp
28	363.	Thủy châm điều trị khàn tiếng
29	373.	Thủy châm điều trị đau răng
30	374.	Thủy châm điều trị táo bón kéo dài
31	382.	Thủy châm điều trị lác cơ năng
32	385.	Thủy châm điều trị di tinh
33	386.	Thủy châm điều trị liệt dương
34	387.	Thủy châm điều trị rối loạn tiểu tiện
		H. XOA BÓP BẮM HUYỆT
35	393.	Xoa bóp bấm huyết điều trị liệt do viêm não
36	395.	Xoa bóp bấm huyết phục hồi chức năng vận động ở trẻ bại não
37	398.	Xoa bóp bấm huyết điều trị choáng, ngất
38	400.	Xoa bóp bấm huyết điều trị chứng ù tai
39	401.	Xoa bóp bấm huyết điều trị giảm khứu giác
40	406.	Xoa bóp bấm huyết điều trị tâm căn suy nhược
41	407.	Xoa bóp bấm huyết điều trị hội chứng ngoại tháp
42	415.	Xoa bóp bấm huyết điều trị sụp mí
43	417.	Xoa bóp bấm huyết điều trị lác cơ năng
44	418.	Xoa bóp bấm huyết điều trị giảm thị lực
45	420.	Xoa bóp bấm huyết điều trị giảm thính lực
46	423.	Xoa bóp bấm huyết hỗ trợ điều trị tăng huyết áp
47	424.	Xoa bóp bấm huyết điều trị huyết áp thấp
48	426.	Xoa bóp bấm huyết điều trị hội chứng dạ dày- tá tràng
49	433.	Xoa bóp bấm huyết điều trị chứng tic cơ mặt







50	439.	Xoa bóp bấm huyết điều trị táo bón
51	448.	Xoa bóp bấm huyết điều trị giảm đau do ung thư
		XVII. PHỤC HỒI CHỨC NĂNG
		A. VẬT LÝ TRỊ LIỆU (nhân viên y tế trực tiếp điều trị cho người bệnh)
52	8.	Điều trị bằng siêu âm
53	26.	Điều trị bằng máy kéo giãn cột sống
		B. VẬN ĐỘNG TRỊ LIỆU (nhân viên y tế trực tiếp tập hoặc hướng dẫn người bệnh)
54	32.	Kỹ thuật đặt tư thế đúng cho người bệnh liệt tủy
55	46.	Tập đi trên máy thảm lăn (Treadmill)
56	57.	Tập kéo dẫn
57	60.	Tập tạo thuận thần kinh cơ cảm thụ bản thể (PNF) chi trên
58	61.	Tập tạo thuận thần kinh cơ cảm thụ bản thể (PNF) chi dưới
59	82.	Kỹ thuật ức chế co cứng tay
60	83.	Kỹ thuật ức chế co cứng chân
61	84.	Kỹ thuật ức chế co cứng thân mình
62	88.	Kỹ thuật ức chế và phá vỡ các phản xạ bệnh lý
63	89.	Kỹ thuật kiểm soát đầu, cổ và thân mình
		C. HOẠT ĐỘNG TRỊ LIỆU (nhân viên y tế trực tiếp tập hoặc hướng dẫn người bệnh)
64	100.	Tập các chức năng sinh hoạt hàng ngày (ADL) (ăn uống, tắm rửa, vệ sinh, vui chơi giải trí...)
65	101.	Tập điều hòa cảm giác
66	102.	Tập tri giác và nhận thức
67	103.	Tập các chức năng sinh hoạt hàng ngày ADL với các dụng cụ trợ giúp thích nghi
	TT 21	
68	167	Tập vận động cột sống
69	168	Kỹ thuật xoa bóp bằng máy



Đoàn

mmh

mm

Chau

PK

mm

70	170	Kỹ thuật kiểm soát tư thế (ngồi, bò, đứng, đi)
71	171	Kỹ thuật tạo thuận vận động cho trẻ (lấy, ngồi, bò, đứng, đi)
72	177	Kỹ thuật tập vận động cho trẻ bị biến dạng cột sống (cong vẹo, gù, uốn)
	TT 43	
		XXI. THĂM DÒ CHỨC NĂNG
		A. TIM, MẠCH
73	22.	Test dung tích sống gắng sức (FVC)
		H. NỘI TIẾT
74	122.	Nghiệm pháp dung nạp glucose đường uống 2 mẫu không định lượng Insulin
		XXIV. VI SINH
		B. VIRUS
		1. Virus chung
75	108	Virus test nhanh

mm

Đinh
mm

Chal
NK

uh

Phụ lục 2

DANH MỤC KỸ THUẬT VƯỢT TUYỂN

TT	Thông tư	Danh mục kỹ thuật
	TT 43	
		III. NHI KHOA (Áp dụng riêng đối với chuyên ngành Nhi)
		XIV. LAO (ngoại lao)
1	2427.	Phẫu thuật bóc tách, cắt bỏ hạch lao to vùng nách
		XV. UNG BƯỚU- NHI
		E. LỒNG NGỰC – TIM MẠCH – PHỔI
2	2638.	Phẫu thuật vét hạch nách
		X. NGOẠI KHOA
		7. Tầng sinh môn
3	552.	Phẫu thuật Longo
4	553.	Phẫu thuật Longo kết hợp với khâu treo trĩ
		G. CHẤN THƯƠNG - CHỈNH HÌNH
		13. Vùng cổ chân - bàn chân
5	868.	Phẫu thuật kết hợp xương gãy xương gót
	TT 21	
		XVII. PHỤC HỒI CHỨC NĂNG
		H. VẬN ĐỘNG TRỊ LIỆU (nhân viên y tế trực tiếp tập hoặc hướng dẫn người bệnh)
6	175	Kỹ thuật kéo dẫn cho trẻ em bị vẹo cổ bẩm sinh
7	179	Kỹ thuật kiểm soát tư thế và vận động cho bệnh nhân Parkinson.
		L. KỸ THUẬT THĂM DÒ, LƯỢNG GIÁ, CHẨN ĐOÁN VÀ ĐIỀU TRỊ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG (nhân viên y tế trực tiếp thực hiện)
8	195	Chẩn đoán điện thần kinh cơ
	TT 43	
		XXI. THĂM DÒ CHỨC NĂNG

Đinh

mu

Chao
TK

ch

		A. TIM, MẠCH	
9	7.	Holter huyết áp	
10	12.	Holter điện tâm đồ	
		B. HÔ HẤP	
11	19.	Đo hô hấp ký	
12	25.	Nghiệm pháp hô hấp gắng sức	
		H. NỘI TIẾT	
13	121.	Nghiệm pháp dung nạp glucose đường uống (100g Glucose) 4 mẫu cho người bệnh thai nghén	





